TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2024/DS-ST
Ngày 21 - 6 - 2024
V/v tranh hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đoàn

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 329/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 189/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Huỳnh N, sinh năm 1996 – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến; địa chỉ cư trú: Ấp TT, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phạm Hoàng K sinh năm 1995 là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 06/5/2024) (vắng mặt).

- *Bị đơn*:

1. Anh Nguyễn Tuấn V; địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Bà Trần Thị X; địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Phạm Hoàng K trình bày: Chị Nguyễn Huỳnh N - Hộ kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến với anh V, bà X thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm. Theo đó Tân Quang Minh bán thức ăn tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu

Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản theo số lượng đặt hàng của anh V, bà X. Số tiền thanh toán được thực hiện dứt điểm vào cuối vụ tôm. Trong quá trình giao dịch, anh V, bà X trả tiền không đúng thỏa thuận. Theo bảng đối chiếu công nợ tháng 7/2023 thì anh V, bà X còn nợ Tân Quang Minh 142.345.000đ. Đến ngày 10/01/2024, anh V và bà X có trả cho Tân Quang Minh số tiền 3.000.000đ. Anh V và bà X còn nợ lại 139.345.000đ. Nay Chị Nguyễn Huỳnh N - Tân Quang Minh Tân Tiến yêu cầu anh V và bà X trả số tiền 139.345.000đ.

Đối với anh Nguyễn Tuấn V, bà Trần Thị X đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng không có ý kiến về nội dung, yêu cầu khởi kiện của chị N - Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Tuấn V và bà Trần Thị X trả tiền mua thức ăn tôm và thuốc thủy sản là vụ kiện tranh chấp hợp đồng mua bán, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh K có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh V, bà X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh K, anh V, bà X.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến có bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản cho anh V, bà X là thực tế có xãy ra. Trong quá trình mua bán, anh V, bà X thanh toán tiền không đúng theo thỏa thuận. Theo bảng đối chiếu công nợ tháng 7/2023, có chữ ký của anh V thì anh V, bà X còn nợ chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến số tiền 142.345.000đ. Sau đó, anh V và bà X có trả cho Tân Quang Minh số tiền 3.000.000đ, còn nợ lại 139.345.000đ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Đối với việc anh V, bà X không cung cấp tài liệu, chứng cứ để phản bác yêu cầu của chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến và cũng không phản đối số tiền nợ, như vậy sự việc này thuộc trường hợp những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, anh V và bà X phải có nghĩa vụ trả số tiền 139.345.000đ cho chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến là phù hợp.

[4] Xét về án phí dân sự: Anh V và bà X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định quy định của pháp luật hiện hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 92 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 430; Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến.

1. Buộc anh Nguyễn Tuấn V và bà Trần Thị X phải có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến số tiền là 139.345.000 đồng (một trăm ba mươi chín triệu ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

2. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự:

3.1 Chị Nguyễn Huỳnh N – Chủ Hộ Kinh doanh Tân Quang Minh Tân Tiến không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị N 3.484.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0001186 ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Anh Nguyễn Tuấn V và bà Trần Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 6.967.000 đồng.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trương Minh Thịnh